

CHUYÊN ĐỀ III: TỨ GIÁC NỘI TIẾP

Họ tên học sinh: Lớp: 9B1/ Ngày: / ... / 20....

I. Tứ giác nội tiếp

Bài 1: Cho đường tròn tâm O và điểm A nằm ngoài đường tròn. Kẻ hai tiếp tuyến AB, AC với đường tròn (B, C) là tiếp điểm. Trên cung nhỏ BC lấy một điểm M rồi kẻ các đường vuông góc MI, MH, MK xuống các cạnh BC, CA, AB. Gọi giao điểm của BM và IK là P; giao điểm của CM, IH là Q.

- Chứng minh rằng các tứ giác BIMK, CIMH nội tiếp được;
- Chứng minh $MI^2 = MH.MK$;
- Chứng minh tứ giác IPMQ nội tiếp rồi suy ra $PQ \perp MI$;

Hướng dẫn giải

- * $BIM = BKM = 90^\circ$ suy ra tứ giác BIMK nội tiếp. (phương pháp 1)
* $CIM = CHM = 90^\circ$ suy ra tứ giác CIMH nội tiếp. (phương pháp 1)

b) Tứ giác BIMK nội tiếp nên $IKM = IBM$; (nội tiếp cùng chắn cung MI); $KIM = KBM$. (nội tiếp cùng chắn cung KM)

(1)

Tứ giác CIMH nội tiếp nên $ICM = IHM$; (cùng chắn cung MI); $MIH = MCH$. (cùng chắn cung MH)

(2)

Xét đường tròn tâm (O) có : $KBM = BCM$; (góc tạo bởi tiếp tuyến và dây cung); $MBI = MCH$. (góc tạo bởi tiếp tuyến và dây cung)

(3)

Từ (1), (2), (3) suy ra $KIM = IHM$; $MKI = MIH$.

Do đó $\triangle IMK \sim \triangle MHI$ (g.g)

$$\Rightarrow \frac{MK}{MI} = \frac{MI}{MH} \Rightarrow MI^2 = MK.MH$$

c) * Ta có $PMQ + PIQ = BMC + PIM + QIM$

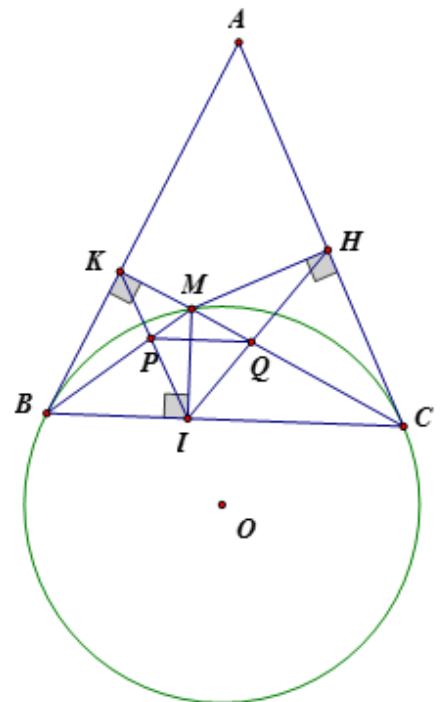
$$= BMC + MCI + MBC = 180^\circ$$

$$\text{Hay } PMQ + PIQ = 180^\circ$$

Suy ra tứ giác MPIQ nội tiếp. (phương pháp 1)

* Từ đó ta có $MPQ = MIQ \Rightarrow MPQ = MBC$

$$\Rightarrow PQ \parallel BC \text{ mà } MI \perp BC \text{ nên } MI \perp PQ$$



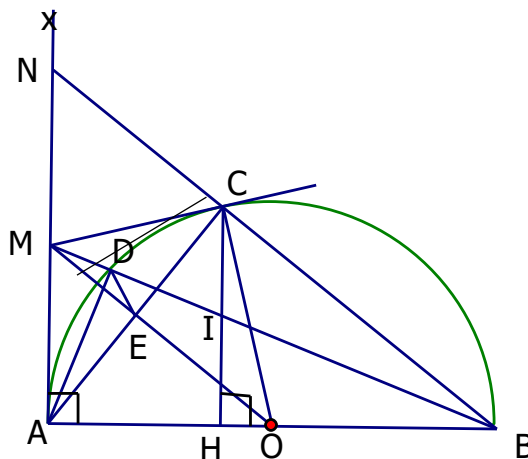
Bài 2: Cho nửa đường tròn tâm O đường kính $AB = 2R$

và tia tiếp tuyến Ax cùng phía với nửa đường tròn đối với

AB. Từ điểm M trên Ax kẻ tiếp tuyến thứ hai MC với nửa đường tròn (C là tiếp điểm). AC cắt OM tại E; MB cắt nửa đường tròn (O) tại D (D khác B).

- Chứng minh: AMCO và AMDE là các tứ giác nội tiếp đường tròn.
- Chứng minh MBCD là tứ giác nội tiếp (xem cách giải Bài 3)

Hướng dẫn giải



Vì MA, MC là tiếp tuyến nên: $MAO = MCO = 90^\circ$. Tứ giác $AMCO$ có $MAO + MCO = 180^\circ \Rightarrow AMCO$ là tứ giác nội tiếp đường tròn đường kính MO .

$$\widehat{ADB} = 90^0 \text{ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn)} \Rightarrow \widehat{ADM} = 90^0 \quad (1)$$

Lại có: $OA = OC = R$; $MA = MC$ (tính chất tiếp tuyến).

Suy ra OM là đường trung trực của AC

$$\Rightarrow \text{AEM} = 90^0 (2).$$

Từ (1) và (2) suy ra $ADM = AEM = 90^0$. Tứ giác $AMDE$ có hai đỉnh A, E kề nhau cùng nhìn cạnh MA dưới một góc không đổi. Vậy là tứ giác $AMDE$ nội tiếp đường tròn đường kính MA.

Bài 3: Cho nửa đường tròn tâm O đường kính AB , kẻ tiếp tuyến Bx và lấy hai điểm C và D thuộc nửa đường tròn. Các tia AC và AD cắt Bx lần lượt ở E, F (F ở giữa B và E)

1. Chứng minh: $ABD = DFB$.
2. Chứng minh rằng $CEFD$ là tứ giác nội tiếp.

Hướng dẫn giải

1) $\triangle ADB$ có $\angle ADB = 90^\circ$ (nội tiếp chắn nửa đường tròn) $\Rightarrow \angle ABD + \angle BAD = 90^\circ$ (vì tổng ba góc của một tam giác bằng 180°)(1)

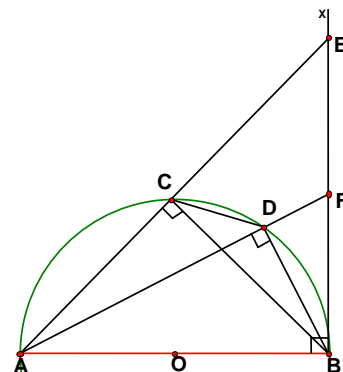
$\triangle ABF$ có $\angle ABF = 90^\circ$ (BF là tiếp tuyến). $\Rightarrow \angle AFB + \angle BAF = 90^\circ$ (vì tổng ba góc của một tam giác bằng 180°) (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow ABD = DFB$

2) Tứ giác $ACDB$ nội tiếp $(O) \Rightarrow \angle ABD + \angle ACD = 180^\circ$.

mà $ECD + ACD = 180^\circ$ (Vì là hai góc kề bù) $\Rightarrow ECD = DBA$

Theo trên $ABD = DFB, ECD = DBA \Rightarrow ECD = DFB$. Mà

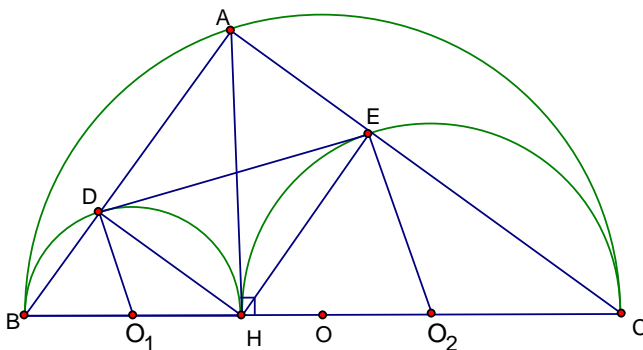


$EFD + DFB = 180^\circ$ (Vì là hai góc kề bù) nên $\Rightarrow ECD + AEF = 180^\circ$, do đó tứ giác $CEFD$ là tứ giác nội tiếp.

Bài 4: Cho nửa đường tròn đường kính $BC = 2R$. Từ điểm A trên nửa đường tròn vẽ $AH \perp BC$. Nửa đường tròn đường kính BH , CH lần lượt có tâm O_1 ; O_2 cắt AB và AC thứ tự tại D và E .

- a) Chứng minh tứ giác $ADHE$ là hình chữ nhật, từ đó tính DE biết $R = 25$ và $BH = 10$
b) Chứng minh tứ giác $BDEC$ nội tiếp đường tròn.

Hướng dẫn giải



Ta có $BAC = 90^\circ$ (vì góc nội tiếp chắn nửa đường tròn)

Tương tự có $BDH = CEH = 90^\circ$

Xét tứ giác $ADHE$ có $A = ADH = AEH = 90^\circ$ hay $ADHE$ là hình chữ nhật.

Từ đó $DE = AH$ mà $AH^2 = BH \cdot CH$ (Hệ thức lượng trong tam giác vuông)

$$\text{hay } AH^2 = 10 \cdot 40 = 20^2 \quad (BH = 10; CH = 2 \cdot 25 - 10 = 40) \Rightarrow DE = 20$$

b) Ta có: $BAH = C$ (góc có cạnh tương ứng vuông góc) mà $DAH = ADE$ (1)

(Vì $ADHE$ là hình chữ nhật) $\Rightarrow C = ADE$ do $C + BDE = 180^\circ$ nên tứ giác $BDEC$ nội tiếp đường tròn.

Lưu ý: Có thể hướng dẫn học sinh một cách sử dụng hệ thức lượng và tam giác đồng dạng như sau:

Tam giác AHB vuông tại H , đường cao AH . Ta có $AH^2 = AD \cdot AB$

Tam giác AHC vuông tại H , đường cao AE . Ta có $AH^2 = AE \cdot AC$

$$\text{Ta có } AD \cdot AB = AE \cdot AC \Rightarrow \frac{AD}{AC} = \frac{AE}{AB}$$

Xét tam giác ADE và tam giác ACB có $\frac{AD}{AC} = \frac{AE}{AB}$, $BAC = DAE = 90^\circ$ (góc chung)

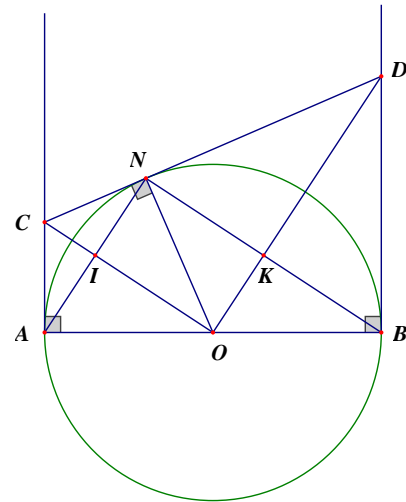
$$\Rightarrow \triangle ADE \sim \triangle ACB \Rightarrow ADE = ACB \text{ mà } ADE + EDB = 180^\circ \text{ nên } ADE + ECB = 180^\circ$$

Tứ giác $BDEC$ có $ADE + ECB = 180^\circ$ nên tứ giác $BDEC$ nội tiếp đường tròn.

Bài 5:

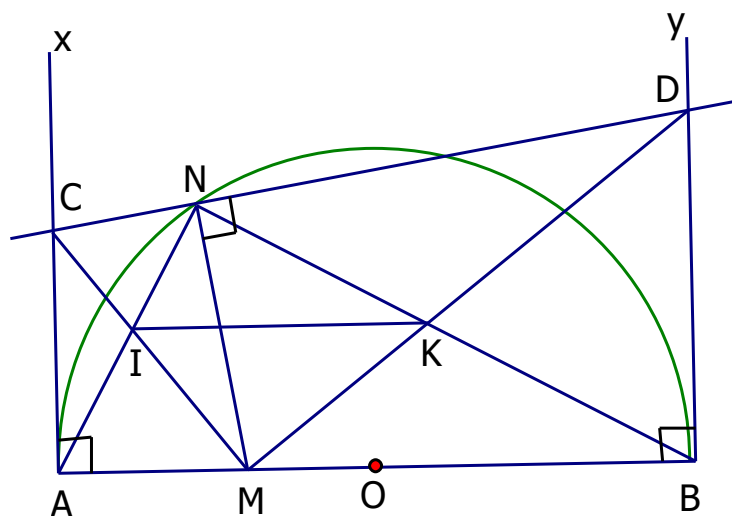
Từ bài toán quen thuộc cho (O, R) . Trên nửa mặt phẳng bờ AB kẻ tiếp tuyến Ax và By với (O) , lấy N thuộc (O) , kẻ tiếp tuyến với (O) tại N cắt Ax tại C , cắt By tại D . Gọi I và K lần lượt là giao điểm của AN và CO , MN và OD . Chứng minh $NIOK$ là hình chữ nhật.

Ta có bài toán sau:



Cho nửa đường tròn tâm O đường kính AB . Lấy điểm M thuộc đoạn thẳng OA , điểm N thuộc nửa đường tròn (O) . Từ A và B vẽ các tiếp tuyến Ax và By . Đường thẳng qua N và vuông góc với NM cắt Ax , By thứ tự tại C và D .

- Chứng minh $ACNM$ và $BDNM$ là các tứ giác nội tiếp đường tròn.
- Chứng minh $\triangle ANB$ đồng dạng với $\triangle CMD$ từ đó suy ra $IMKN$ là tứ giác nội tiếp.



a) Ta có tứ giác $ACNM$ có: $MNC = 90^\circ$ (gt) $MAC = 90^\circ$ (tính chất tiếp tuyến).

$\Rightarrow MNC + MAC = 180^\circ$ $ACNM$ là tứ giác nội tiếp đường tròn đường kính MC . Tương tự tứ giác $BDNM$ nội tiếp đường tròn đường kính MD

b) $\triangle ANB$ và $\triangle CMD$ có:

$\angle ABN = \angle CDM$ (do tứ giác $BDNM$ nội tiếp)

$\angle BAN = \angle DCM$ (do tứ giác $ACNM$ nội tiếp) nên $\triangle ANB \sim \triangle CMD$ (g.g)

c) $\triangle ANB \sim \triangle CMD \Rightarrow \angle CMD = \angle ANB = 90^\circ$ (do $\angle ANB$ là góc nội tiếp chắn nửa đường tròn (O))

Suy ra $\angle IMK = \angle INK = 90^\circ \Rightarrow \angle INK + \angle IMK = 180^\circ$. Vậy $IMKN$ là tứ giác nội tiếp đường tròn đường kính IK

Bài 6: Cho tứ giác ABCD nội tiếp (O) , M là điểm chính giữa của cung AB. Nối M với D, M với C cắt AB lần lượt ở E và P. Chứng minh tứ giác PEDC nội tiếp được đường tròn.

Hướng dẫn giải

Ta có : $\angle MEP = \frac{\text{sd}(\widehat{AD + MB})}{2}$ (góc có đỉnh nằm bên trong (O))

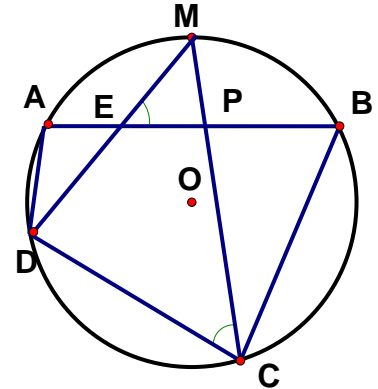
Mà $\angle DCP = \frac{\text{sd}(\widehat{DM})}{2}$ (góc nội tiếp)

Hay $\Rightarrow \angle DCP = \frac{\text{sd}(\widehat{AD + MA})}{2}$

Lại có : $\widehat{AM} = \widehat{MB}$

Nên : $\angle MEP = \angle DCP$

Nghĩa là: Tứ giác PEDC có góc ngoài tại đỉnh E bằng góc trong tại đỉnh C. Vậy tứ giác PEDC nội tiếp được đường tròn.



Bài 7: Định lý Ptoleme.

Ta có : Tứ giác ABCD nội tiếp (O) Ta phải chứng minh: $AC \cdot BD = AB \cdot DC + AD \cdot BC$

Hướng dẫn giải

Lấy $E \in BD$ sao cho $\angle BAC = \angle EAD$

$\Rightarrow \triangle DAE \sim \triangle CAB$ (g. g)

$\Rightarrow \frac{AD}{AC} = \frac{DE}{BC}$

$\Rightarrow AD \cdot BC = AC \cdot DE$ (1)

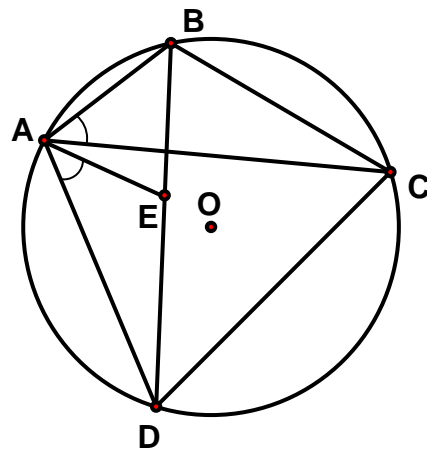
Tương tự: $\triangle BAE \sim \triangle CAD$ (g. g)

$\Rightarrow \frac{BE}{CD} = \frac{AB}{AC}$

$\Rightarrow BE \cdot AC = CD \cdot AB$ (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow AD \cdot BC + AB \cdot CD = AC \cdot DE + EB \cdot AC$

$\Rightarrow AD \cdot BC + AB \cdot CD = AC \cdot DB$ (đpcm)



II. Chứng minh các điểm cùng thuộc đường tròn

Bài 1: Cho hình thoi ABCD có góc A bằng 60° , $AB = a$. Gọi E, F, G, H lần lượt là trung điểm của các cạnh AB, BC, CD, DA. Chứng minh rằng 6 điểm E, F, G, H, B, D cùng nằm trên một đường tròn. Xác định tâm và tính bán kính của đường tròn đó theo a.

Hướng dẫn giải

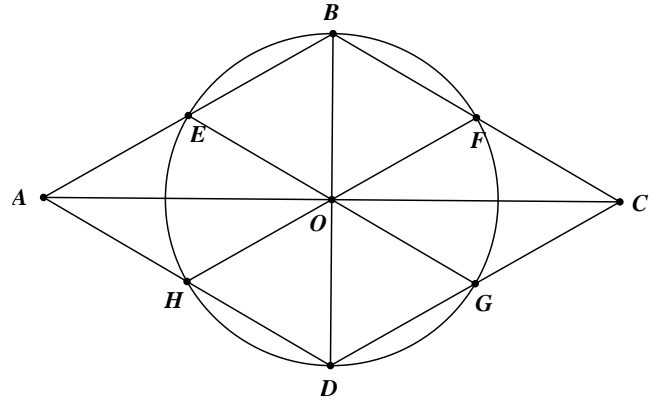
Gọi O là giao điểm của AC và BD ta có $OB = OD$

Do ABCD là hình thoi nên ta có $AC \perp BD$.

Ta có $BAD = 60^\circ$ nên $BAO = 30^\circ$ (tính chất đường chéo hình thoi)

Tam giác ABO vuông tại O có

$$OB = AB \sin BAO \Rightarrow OB = a \cdot \sin 30^\circ = \frac{a}{2}$$



Xét tam giác vuông ABO có $ABO + BAO = 90^\circ$ (hai góc phụ nhau) mà $BAO = 30^\circ$ suy ra $ABO = 60^\circ$ hay $EBO = 60^\circ$

$$OE = \frac{1}{2} AB = EB = EA \text{ (tính chất đường trung tuyến trong tam giác vuông và E là trung điểm của AB.)}$$

Tam giác EOB là tam giác cân tại E có $EBO = 60^\circ$ nên tam giác EOB là tam giác đều

$$\Rightarrow OE = OB$$

Chứng minh tương tự với các tam giác vuông BOC, COD và DOA ta có :

$$OE = OB = OF = OC = OG = OD = OH$$

Vậy 6 điểm E, F, G, H, B, D cùng nằm trên một đường tròn tâm O. Bán kính $OB = \frac{a}{2}$

Bài 2: Cho tam giác ABC vuông tại A. Trên AC lấy điểm D. Hình chiếu của D lên BC là E, điểm đối xứng của E qua BD là F. Chứng minh 5 điểm A, B, E, D, F cùng nằm trên một đường tròn. Xác định tâm O của đường tròn đó.

Hướng dẫn giải

Do $DE \perp BC \Rightarrow DBE = 90^\circ$

Vì E và F đối xứng với nhau qua BD nên BD là đường trung trực của đoạn thẳng EF

$$\Rightarrow BF = BE; DF = DE$$

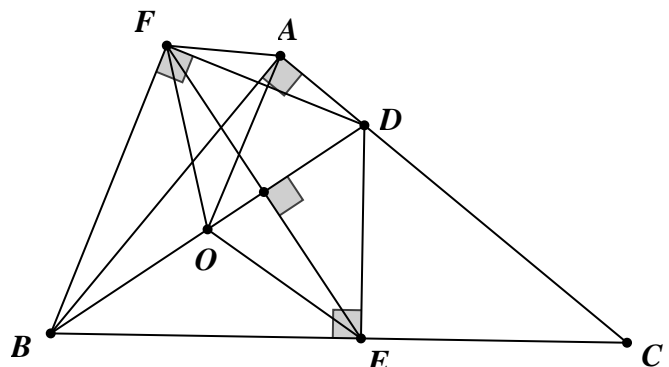
$$\triangle BFD = \triangle BED \text{ (c-c-c)} \Rightarrow BFD = BED = 90^\circ$$

Cách 1.

Gọi O là trung điểm của BD.

Xét tam giác vuông ABD vuông tại A có AO là

trung tuyến nên $AO = \frac{1}{2} BD = OB = OD$ (1)



Tam giác vuông BDE vuông tại E có OE là trung tuyến nên $EO = \frac{1}{2}BD = OB = OD$ (2)

Tam giác vuông BFD vuông tại F có OF là trung tuyến nên $FO = \frac{1}{2}BD = OB = OD$ (3)

Từ (1),(2),(3) $\Rightarrow OA = OB = OD = OE = OF$. Vậy 5 điểm A, B, E, D, F cùng nằm trên một đường tròn tâm O với O là trung điểm của BC.

Cách 2:

① Tứ giác BADE có $BAD + DEB = 180^\circ$ nên tứ giác BADE là tứ giác nội tiếp.

Tâm của đường tròn này là trung điểm của BD

② Tứ giác BFDE có $BFD + DEB = 180^\circ$ nên tứ giác BFDE là tứ giác nội tiếp.

Tâm của đường tròn này là trung điểm của BD

Từ ① và ② suy ra 5 điểm A, B, E, D, F cùng nằm trên một đường tròn tâm O với O là trung điểm của BC.

Bài 3: Từ một điểm A ở ngoài đường tròn (O) vẽ các tiếp tuyến AB, AC. Cắt tuyến ADE không đi qua tâm O (D nằm giữa A và E). Gọi I là trung điểm của DE.

Chứng minh 5 điểm O, B, A, C, I cùng thuộc một đường tròn.

Hướng dẫn giải

Do AC và AB là các tiếp tuyến nên

$$OCA = OBA = 90^\circ$$

Do I là trung điểm của ED nên $OI \perp ED$

(đường kính đi qua trung điểm của dây thì vuông góc với dây cung)

$$\text{hay } OI \perp ED \Rightarrow \angle OI D = \angle OI A = 90^\circ$$

Gọi P là trung điểm của OA

Xét tam giác vuông OCA có CP là đường trung

$$\text{tuyến nên } CP = \frac{1}{2}OA = OP = PA$$

$$\text{Xét tam giác vuông OBA có BP là đường trung tuyến nên } BP = \frac{1}{2}OA = OP = PA$$

$$\text{Xét tam giác vuông OIA có IP là đường trung tuyến nên } IP = \frac{1}{2}OA = OP = PA$$

Vậy $OP = PA = PC = PI = PB$ nên 5 điểm O, B, A, C, I cùng thuộc một đường tròn.

---- Hết ----

